

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bàng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Đức Hiếu**

Ông **Mai Văn Du**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Ông Phan Quang Đại Nam- Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Nhà sinh hoạt cộng đồng Khu dân cư số 12, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN QUANG C**, sinh ngày: 27/9/1992 tại Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quý L, sinh năm 1958 và bà Phan Thị Kim A, sinh năm 1958; Có vợ (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 23/9/2019 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 103/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 24/9/2014, bị TAND huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/7/2022, bị TAND quận C áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 20/2022/QĐ-TA.

Bị cáo đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bàu Bàng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: đường L, tổ 83, phường X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quang T, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn 5, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ ngày 01/6/2022, Trần Quang C điều khiển xe máy hiệu WAVE màu xanh, BKS: 75K4-7841 đi dạo quanh các tuyến đường để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi Cầu đi đến số nhà B đường Trần Kim X, phường X, quận C, TP. Đà Nẵng thì phát hiện ngôi nhà đang xây dựng không có ai trông coi, C điều khiển xe mô tô chạy ra đường Phạm Xuân A phía sau lưng ngôi nhà để cất giấu xe rồi lấy bộ đồ nghề đã chuẩn bị sẵn trong cốp xe và đi bộ thông qua bãi đất trống để vào công trình. Tại đây, C dùng đồ nghề tháo 01 máy trộn bê tông và 01 máy tời để lấy 02 mô tơ điện của anh Nguyễn Hữu Th (sinh năm: 1986, trú: tổ 83, phường X, quận C, TP. Đà Nẵng). Sau khi tháo xong thì C đem tài sản trộm cắp được ra nơi cất giấu xe để tẩu thoát thì bị lực lượng tuần tra Công an phường X bắt giữ.

***Tang vật tạm giữ:**

- 02 mô tơ điện;
- 01 bộ đồ nghề tháo lắp gồm: 01 kìm bằng kim loại, 04 cờ lê bằng kim loại, 01 tua vít bằng kim loại, 01 cờ lê đa năng bằng kim loại.
- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, BKS : 75K4-7841.

Theo kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐGTS ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá quận Cẩm Lệ, xác định giá trị tài sản vào thời điểm bị chiếm đoạt là 2.200.000đồng.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 84/CT-VKSCL ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Quang C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Người bị hại Nguyễn Hữu Th đã nhận lại là 02 mô tơ điện và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, BKS : 75K4-7841 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra xử lý khi có đủ cơ sở.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản

cáo trạng số: 84/CT-VKSCL ngày 14 tháng 11 năm 2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quang C từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ đồ nghề tháo lắp gồm: 01 kìm bằng kim loại, 04 cờ lê bằng kim loại, 01 tua vít bằng kim loại, 01 cờ lê đa năng bằng kim loại là tang vật, dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quang C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01 giờ ngày 01/6/2022, Trần Quang C đã có hành vi lén lút đột nhập vào công trình xây dựng của nhà số B đường Trần Kim X, phường X, quận C, TP. Đà Nẵng và dùng bộ đồ nghề mang theo sẵn, tháo 01 máy trộn bê tông và 01 máy tời để lấy 02 mô tơ điện của anh Nguyễn Hữu Th. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Quang C là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố

Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo sử dụng thủ đoạn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào lúc đêm khuya, đột nhập vào nhà dân đang xây dựng không có người trông coi tài sản, bị cáo đã chuẩn bị sẵn bộ đồ nghề là công cụ dụng cụ để nhằm trộm cắp tài sản của những nhà dân sơ hở; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, coi thường pháp luật. Bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo là người nghiện ma túy, hiện đang bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bàu Bàng. Ngoài ra, về nhân thân, năm 2014 bị cáo đã bị kết án cũng về tội “Trộm cắp tài sản”. Như vậy, để thấy rằng, mặc dù bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn nhưng bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án, xử phạt nhiều lần nhưng bị cáo không có ý chí cải thiện bản tính, việc cải tạo chưa đủ để đem lại kết quả giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, do đó đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm để nhằm răn đe và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội,

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ đồ nghề tháo lắp gồm: 01 kìm bằng kim loại, 04 cờ lê bằng kim loại, 01 tua vít bằng kim loại, 01 cờ lê đa năng bằng kim loại là tang vật, dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, BKS : 75K4-7841 bị cáo khai của em trai bị cáo là Trần Quang T, tuy nhiên quá trình điều tra xác định biển số xe là của một người tên Nguyễn Thị X ở tại huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế, nhưng xe lại không có số khung và số máy nên không xác định được chủ sở hữu, hình dạng bên ngoài, loại xe, nhãn hiệu đều khác với hình dạng xe trên dữ liệu đăng ký của chủ biển kiểm soát xe là chị Nguyễn Thị X. Đối với Trần Quang T, kết quả xác minh hiện anh T đã bỏ đi khỏi địa phương, không có mặt tại nơi cư trú, không đăng ký nơi tạm trú như bị cáo C khai, Cơ quan điều tra không thể lấy lời khai xác

minh được đổi với anh T. Do đó, chưa xác định được chủ sở hữu của xe mô tô 75K4-7841 nên cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C tiếp tục tạm giữ xe, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Quang C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* bị cáo Trần Quang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Trần Quang C **01 (một) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 bộ đồ nghề tháo lắp gồm: 01 kìm bằng kim loại, 04 cờ lê bằng kim loại, 01 tua - vít bằng kim loại, 01 cờ-lê đa năng bằng kim loại. (Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2022).

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Trần Quang C phải chịu **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/12/2022.

Riêng những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng (Phòng 7);
- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐT - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q. Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Bàng